

Số: /KH-BQL

Hải Phòng, ngày tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương giai đoạn đến năm 2030 trên địa bàn thành phố

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 289/KH-UBND ngày 07/11/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc Thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương giai đoạn đến năm 2030 trên địa bàn thành phố.

Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng ban hành Kế hoạch triển khai như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Tổ chức triển khai hiệu quả Kế hoạch số 289/KH-UBND ngày 07/11/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương giai đoạn đến năm 2030 trên địa bàn thành phố.

- Quán triệt, triển khai quan điểm, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng trong Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương giai đoạn đến năm 2030.

- Tạo sự đồng thuận và nhất trí cao trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng và các doanh nghiệp trên địa bàn các khu công nghiệp, Khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải về tái cơ cấu ngành Công Thương giai đoạn đến năm 2030.

2. Yêu cầu:

- Bám sát các nội dung cơ bản của Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương giai đoạn đến năm 2030; Cụ thể hóa đầy đủ, toàn diện quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện có tính khả thi cao để triển khai có hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương, gắn với việc thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVI.

- Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch số 289/KH-UBND ngày 07/11/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương giai đoạn đến năm 2030 trên địa bàn thành phố.

II. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu tổng quát:

Tái cơ cấu ngành Công Thương nhằm thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu nền kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh của

ngành. Tạo lập các động lực tăng trưởng mới gắn với chuyển biến về chất mô hình tăng trưởng của ngành Công Thương cùng một mô hình quản trị nhà nước năng động, hiệu quả, hiện đại có tính thích ứng cao để thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển nhanh và bền vững.

Phân đầu đến năm 2025 trở thành thành phố công nghiệp theo hướng hiện đại, trung tâm dịch vụ logistics quốc gia; đến năm 2030 trở thành thành phố công nghiệp phát triển hiện đại, thông minh, bền vững tầm cỡ khu vực Đông Nam Á, trung tâm dịch vụ logistics quốc tế hiện đại bằng cả đường biển, đường hàng không, đường bộ cao tốc, đường sắt tốc độ cao.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030:

- Tốc độ tăng trưởng giá trị gia tăng công nghiệp đạt bình quân 15,8%/ năm; Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP đạt khoảng 40-41% vào năm 2030.

- Tốc độ tăng trưởng xuất khẩu hàng hóa bình quân 9-10%/ năm.

III. NHIỆM VỤ:

1. Nhiệm vụ chung:

1.1. Kết hợp hài hòa giữa phát triển công nghiệp theo cả chiều rộng và chiều sâu, chú trọng phát triển theo chiều sâu, tạo bước đột phá trong nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm công nghiệp. Phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo là trung tâm; phát triển công nghiệp chế tạo thông minh là bước đột phá; chú trọng phát triển công nghiệp xanh. Phát triển mạnh công nghiệp theo hướng hiện đại, thông minh, bền vững, trụ cột chính trong tăng trưởng kinh tế thành phố với trọng tâm là phát triển công nghiệp công nghệ cao.

1.2. Ưu tiên thu hút đầu tư các dự án năng lượng tái tạo, năng lượng mới, năng lượng sạch có quy mô lớn, công nghệ hiện đại. Khuyến khích phát triển các loại năng lượng sạch, năng lượng tái tạo để đảm bảo tỷ trọng năng lượng tái tạo trong tổng cung năng lượng sơ cấp. Ưu tiên thu hút đầu tư những dự án có công nghệ hiện đại, tiêu thụ ít năng lượng.

Thực hiện việc ngầm hóa lưới điện tại các khu công nghiệp, khu vực đô thị, hạn chế tác động xấu đến cảnh quan môi trường.

1.3. Chuyển dịch mạnh cơ cấu xuất khẩu cả về mặt hàng và thị trường, phát triển xuất khẩu chú trọng phát triển theo chiều sâu; tích cực và chủ động tham gia vào mạng lưới sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu; tăng cường năng lực quản lý xuất khẩu hàng hóa, dịch vụ đáp ứng yêu cầu đầy nhanh quá trình thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa, bảo vệ thị trường trong nước, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. Khai thác có hiệu quả các thị trường, nhất là các thị trường đã ký kết FTA.

Thông qua nhập khẩu để tìm kiếm cơ hội xuất khẩu. Chú trọng nhập khẩu máy móc thiết bị và nguyên liệu ở những thị trường có triển vọng tăng trưởng xuất khẩu của thành phố trong giai đoạn từ nay đến năm 2030. Lựa chọn các nguồn công nghệ đáp ứng được yêu cầu về đổi mới, nâng cao trình độ sản xuất.

1.4. Chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, khai thác có hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do (FTA), đặc biệt là các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

Củng cố, mở rộng quan hệ hợp tác với các tập đoàn, tổ chức quốc tế, địa phương các nước, trong đó chú trọng đến Nhật Bản, Hàn Quốc, Hoa Kỳ, EU; hợp tác trong khuôn khổ 5 tỉnh, Việt Nam – Trung Quốc.

Đặt lợi ích phát triển kinh tế làm trọng tâm, hướng đến đẩy mạnh thu hút FDI, ODA, mở rộng thị trường xuất khẩu. Tăng cường hợp tác quốc tế trên các lĩnh vực: công nghiệp, năng lượng, logistics... Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đẩy mạnh thu hút đầu tư nước ngoài, gắn thu hút đầu tư với giám sát quá trình thực thi, đảm bảo an ninh kinh tế, hiệu quả kinh tế - xã hội – môi trường.

2. Nhiệm vụ cụ thể:

2.1 Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Quyết định số 165/QĐ-TTg ngày 28/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương giai đoạn đến năm 2030, Kế hoạch số 289/KH-UBND ngày 07/11/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc Thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương giai đoạn đến năm 2030 trên địa bàn thành phố.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Doanh nghiệp và Giám sát đầu tư.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng, các phòng chuyên môn, Trung tâm dịch vụ việc làm – Đào tạo - Xúc tiến đầu tư.

- Thời gian thực hiện: Quý 1 năm 2024.

2.2 Đẩy mạnh triển khai hiệu quả chương trình xúc tiến, thu hút đầu tư trong và ngoài nước, thu hút các nhà đầu tư hạ tầng, các dự án đầu tư sản xuất công nghiệp vào các khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn thành phố. Tham mưu cơ chế hỗ trợ kết nối chuyển giao công nghệ, tham gia chuỗi cung ứng, sản xuất các sản phẩm phụ trợ cho doanh nghiệp FDI.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý Đầu tư.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng, các phòng chuyên môn, Trung tâm dịch vụ việc làm – Đào tạo - Xúc tiến đầu tư.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2024 đến năm 2030.

2.3 Đẩy mạnh xúc tiến, thu hút các đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, khu kinh tế.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý Đầu tư.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng, các phòng chuyên môn, Trung tâm dịch vụ việc làm – Đào tạo - Xúc tiến đầu tư.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2024 đến năm 2030.

2.4 Tập trung nguồn lực để triển khai đầu tư xây dựng hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật và hệ thống xử lý nước thải các khu công nghiệp, khu kinh tế phục vụ nhu cầu đầu tư phát triển ngành công nghiệp trên địa bàn thành phố.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Quy hoạch và Xây dựng.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng, các phòng chuyên môn.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2024 đến năm 2030.

2.4 Hình thành các khu công nghiệp sinh thái, khu công nghiệp công nghệ cao, năng lượng tái tạo, sản xuất thông minh.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tài nguyên và Môi trường.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng, các phòng chuyên môn.
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2024 đến năm 2030.

2.5 Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng đảm bảo có mặt bằng sạch để đón nhà đầu tư.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tài nguyên và Môi trường.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng, các phòng chuyên môn.
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2024 đến năm 2030.

2.6 Tiếp tục rà soát và kiên quyết thu hồi các dự án đầu tư không có khả năng triển khai, chậm triển khai tạo môi trường đầu tư, cơ hội cho các nhà đầu tư có năng lực thực sự đầu tư.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý Đầu tư.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng, các phòng chuyên môn.
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2024 đến năm 2030.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Văn phòng, các phòng chuyên môn, Trung tâm dịch vụ việc làm – Đào tạo - Xúc tiến đầu tư chủ động tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao, đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả; kịp thời báo cáo lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng khi có các nội dung phát sinh, vướng mắc, điều chỉnh để xem xét, chỉ đạo.

2. Văn phòng Ban Quản lý là đơn vị đầu mối tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này lồng ghép với các chương trình, kế hoạch khác để triển khai thực hiện, đảm bảo hiệu quả, tránh chồng chéo, lãng phí; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ vào các báo cáo chung của Ban Quản lý (định kỳ, đột xuất) hoặc theo yêu cầu, đề nghị của các cơ quan có liên quan.

(Gửi kèm theo Kế hoạch số 289/KH-UBND ngày 07/11/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Nơi nhận:

- UBND thành phố (để báo cáo);
- Văn phòng UBND thành phố;
- Sở Công Thương;
- TB, các PBT;
- Các phòng chuyên môn;
- TT DVVL – Đào tạo - XTĐT;
- Lưu: VP, DN&GSĐT.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Chu Đức Anh